

Cách ngành công nghiệp dược phẩm Trung Quốc đang viết lại nền y tế toàn cầu

Bởi Frank , 23 Tháng 9 2026

Cách ngành công nghiệp dược phẩm Trung Quốc đang viết lại nền y tế toàn cầu



Bởi Frank Dumon

Trong nhiều thập kỷ, ngành công nghiệp dược phẩm toàn cầu bị thống trị bởi một vài tập đoàn phương Tây có trụ sở tại Hoa Kỳ, Thụy Sĩ và Vương quốc Anh. Trong câu chuyện này, Trung Quốc luôn bị gán cho vai trò là '**xưởng sản xuất của thế giới**': một quốc gia sản xuất chi phí thấp cung cấp các nguyên liệu dược phẩm hoạt tính, nhưng tụt hậu nhiều năm, nếu không muốn nói là hàng thập kỷ, trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo đột phá thực sự. Tuy nhiên, câu chuyện đó không còn đứng vững nữa. Trong một quá trình chuyển đổi nhanh chóng và đáng chú ý, ngành dược phẩm Trung Quốc đã phát triển từ một bên chỉ thực hiện gia công thành một cường quốc toàn cầu về đổi mới y tế. Sự thay đổi này không phải là một biến động kinh tế ngẫu nhiên, mà là kết quả của một chiến lược có chủ đích, được nhà nước hỗ trợ, kết hợp với một thể hệ mới các nhà khoa học và doanh nhân tài năng đặc biệt.

Những gì đang diễn ra hiện nay là một sự thay đổi mô hình sẽ mang lại lợi ích cho toàn thế giới. Bằng cách thách thức vị thế độc quyền của 'Big Pharma' phương Tây, việc tiếp cận các phương pháp điều trị tiên tiến, cứu sống con người không chỉ được đẩy nhanh mà còn có khả năng trở nên hợp túi tiền hơn. Bài viết này phác thảo một phân tích chi tiết về sự trỗi dậy này, được hỗ trợ bởi dữ liệu gần đây, các nghiên cứu tình huống cụ thể và cái nhìn phê phán về các động lực địa chính trị và kinh tế định hình kỷ nguyên này.

Con số không biết nói dối: Một bước đột phá về lượng và chất

Để hiểu rõ quy mô tiến bộ của Trung Quốc, cần phải nhìn xa hơn những bằng chứng giai thoại và phân tích các dữ liệu cứng. Các con số được công bố trong những năm gần đây bởi các cơ quan chức năng Trung Quốc và các quan sát viên quốc tế vẽ nên bức tranh về một ngành công nghiệp không chỉ tăng trưởng về khối lượng mà còn về độ phức tạp công nghệ.

Số lượng phê duyệt kỷ lục và các đổi mới 'First-In-Class' (Đầu tiên trong lớp)



Theo dữ liệu gần đây từ Cục Quản lý Sản phẩm Y tế Quốc gia (NMPA), Trung Quốc đã phê duyệt đưa ra thị trường tới 76 loại thuốc đổi mới vào năm 2025. Những phê duyệt này là một phần của nỗ lực rộng lớn hơn nhằm cải thiện khả năng tiếp cận của bệnh nhân đối với các lựa chọn điều trị mới. Một phân tích chi tiết về các phê duyệt này cho thấy sự đa dạng hóa lành mạnh: 47 loại thuốc hóa học, 23 sản phẩm sinh học và 6 loại thuốc y học cổ truyền Trung Quốc đã được xác thực bằng các phương pháp khoa học hiện đại. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất là việc phê duyệt 11 loại thuốc được gọi là 'First-In-Class'.

Đây là những loại thuốc đặc biệt khó phát triển vì chúng sở hữu các cơ chế tác động trị liệu hoàn toàn mới. Việc Trung Quốc thành công trong việc đưa các loại thuốc này

ra thị trường là bằng chứng không thể chối cãi về năng lực ngày càng tăng của nước này trên sân khấu dược phẩm sinh học quốc tế. Đất nước này không còn phụ thuộc vào việc sao chép các công thức phương Tây sau khi hết hạn bằng sáng chế; nó đã trở thành nguồn gốc của sự đổi mới. Ngày nay, Trung Quốc đứng thứ hai thế giới về số lượng thuốc mới đang phát triển, với danh mục đầu tư chiếm hơn một phần năm tổng số toàn cầu. Vào cuối năm ngoái, số lượng thuốc đổi mới trong danh mục đầu tư của Trung Quốc vượt quá 4.700, khoảng một phần ba tổng số toàn cầu, nhiều hơn bất kỳ quốc gia nào khác.

Xương sống của chuỗi cung ứng toàn cầu

Bên cạnh sự đổi mới trong danh mục đầu tư, Trung Quốc sở hữu một hệ sinh thái công nghiệp dược phẩm hoàn chỉnh. Nước này là nhà sản xuất lớn nhất thế giới về các nguyên liệu dược phẩm hoạt tính (APIs) và chiếm khoảng 40 phần trăm tổng sản lượng toàn cầu. Sự thống trị ở đáy chuỗi cung ứng này mang lại cho Trung Quốc một đòn bẩy chiến lược thường bị bỏ qua ở các thủ đô phương Tây. Trong nửa đầu năm, ngành công nghiệp này cũng đẩy nhanh tiến độ trong sản xuất thông minh và xuất khẩu. Giá trị xuất khẩu dược phẩm của Trung Quốc tăng 9 phần trăm so với cùng kỳ năm trước, trong đó các sản phẩm có giá trị gia tăng cao chiếm gần 20 phần trăm tổng kim ngạch xuất khẩu. Điều này đánh dấu một sự chuyển dịch rõ ràng từ xuất khẩu hóa chất số lượng lớn sang xuất khẩu các sản phẩm dược phẩm tiên tiến, chất lượng cao.

Điểm xoay chiến lược: Tại sao phương Tây 'mua' thay vì 'sáng tạo'

Trong khi Trung Quốc xây dựng hệ thống năng lực đổi mới một cách có hệ thống, ngành công nghiệp dược phẩm phương Tây đang đối mặt với một thách thức tồn tại, mang tính toán học, làm suy yếu nền tảng mô hình kinh doanh của họ. Chiến lược truyền thống của 'Big Pharma' – dựa trên việc giành được bằng sáng chế, duy trì giá độc quyền và tái đầu tư lợi nhuận đó vào bước đột phá tiếp theo – đã rơi vào vòng xoáy đi xuống. Điều này đã dẫn đến một sự đảo ngược đáng chú ý và đôi khi giả đạo đức: thay vì cạnh tranh trong các khám phá cơ bản, các gã khổng lồ phương Tây đang mua sắm ồ ạt và cuồng nhiệt từ các phòng thí nghiệm Trung Quốc.

'Vách đá bằng sáng chế' và cuộc khủng hoảng năng suất R&D phương Tây



Ngành công nghiệp dược phẩm đang đứng

trước bờ vực của một 'vách đá bằng sáng chế' (patent cliff) khổng lồ. Hơn 300 tỷ đô la doanh thu từ các loại thuốc kê đơn sẽ mất bảo vệ bằng sáng chế độc quyền trước năm 2030. Đối với các công ty như Merck, Pfizer và AstraZeneca, đây không phải là rủi ro trừu tượng mà là một lỗ hổng tài chính cấp bách. Ví dụ, năm ngoái Merck đã thu về 31,7 tỷ đô la từ thuốc ung thư Keytruda, chiếm gần một nửa tổng doanh thu của công ty. Khi bằng sáng chế hết hạn vào năm 2028, các nhà sản xuất thuốc generic sẽ tràn ngập thị trường, làm giảm doanh thu xuống còn một phần nhỏ so với mức hiện tại. Câu trả lời truyền thống cho vấn đề này lẽ ra phải là: quay lại phòng thí nghiệm và tìm ra loại thuốc lớn tiếp theo.

Xét cho cùng, đó là mục đích của các ngân sách nghiên cứu khổng lồ, và các công ty này thuê một số nhà khoa học giỏi nhất thế giới. Tuy nhiên, thực tế là các phép toán của R&D phương Tây không còn đúng nữa, một hiện tượng đôi khi được gọi là 'Định luật Eroom' trong ngành (Định luật Moore theo chiều ngược lại): bất chấp tiến bộ công nghệ, việc phát triển các loại thuốc mới đang chậm lại và đắt đỏ hơn theo cấp số nhân. Việc đưa một loại thuốc mới ra thị trường tốn trung bình khoảng 2,2 tỷ đô la đối với một công ty dược phẩm lớn. Từ thử nghiệm trên người đầu tiên đến khi được phê duyệt cuối cùng bởi các cơ quan quản lý như FDA hoặc EMA, gần một thập kỷ trôi qua. Bắt đầu với một phân tử hôm nay, và nó sẽ chỉ đến được nhà thuốc vào giữa những năm 2030. Đối với các tập đoàn niêm yết chịu áp lực liên tục từ cổ đông về tăng trưởng hàng quý, khung thời gian và hồ sơ rủi ro này đã trở nên không thể duy trì. Các danh mục đầu tư nội bộ đơn giản là không thể lấp đầy khoảng trống do các bằng sáng chế hết hạn để lại.

Mô hình kinh doanh 'Wrapper' (Bao bì) và sự khai thác rủi ro

Vì động cơ đổi mới nội bộ bị đình trệ, các công ty phương Tây đã ngừng chấp nhận rủi ro giai đoạn đầu và bắt đầu 'đi mua sắm'. Họ mua các phân tử đã được thử nghiệm ở giai đoạn đầu trong các phòng thí nghiệm Trung Quốc, kèm theo dữ liệu tiền lâm sàng và kết quả lâm sàng sớm. **Điều này cho phép họ bỏ qua 5 đến 6 năm nghiên cứu rủi ro cao và tham gia vào giữa quá trình, tại thời điểm xác suất thành công cao hơn đáng kể.** Điều này đã dẫn đến sự nổi lên của mô hình kinh doanh được gọi là 'Wrapper'. Các nhà đầu tư huy động vốn tại Hoa Kỳ hoặc Châu Âu,

bay đến Thượng Hải hoặc Tô Châu để cấp phép cho một phân tử đầy hứa hẹn đã vượt qua các thử nghiệm sớm, đăng ký một công ty vỏ bọc tại Delaware hoặc Dublin, thuê một nhóm nhỏ và tự giới thiệu với thị trường như một công ty công nghệ sinh học đổi mới, phá vỡ.

Trên thực tế, họ không phát hiện ra gì cả; họ đã mua một mảnh khoa học hoàn chỉnh và quần quanh nó một bao bì phương Tây và chiến lược tiếp thị.

Trong nửa đầu năm nay, hai phần ba các vòng gọi vốn công nghệ sinh học của Mỹ đã đổ vào các công ty đã có thuốc trong thử nghiệm trên người. Một tỷ lệ ngày càng tăng của sự đổi mới phương Tây 'mới' này thực chất được xây dựng xung quanh các phân tử được phát triển ở Trung Quốc. Đây là một hình thức arbitrage trí tuệ: Phương Tây ngoại biên hóa rủi ro cao nhất (khám phá sớm) sang một quốc gia có nguồn nhân lực khoa học dồi dào, được đào tạo bài bản và tương đối giá rẻ, để sau đó giữ lại các giai đoạn rủi ro thấp, biên lợi nhuận cao (thử nghiệm lâm sàng cuối cùng, phê duyệt và tiếp thị toàn cầu) cho chính mình. Trớ trêu thay, chính các gã khổng lồ dược phẩm này vẫn công khai tuyên bố, trước các nhà báo và nhà hoạch định chính sách, rằng Trung Quốc "**còn khoảng mười năm nữa mới trở thành đối thủ cạnh tranh nghiêm túc**". Tu từ này là một màn khói cố ý. Nó phục vụ việc trấn an các cổ đông của chính họ và thúc đẩy áp lực chính trị cho chủ nghĩa bảo hộ, trong khi riêng tư họ đã lâu thừa nhận rằng đổi mới cơ bản ngày càng diễn ra ở Trung Quốc.

Từ 'Người theo dõi nhanh' đến lãnh đạo thế giới trong ung thư học và công nghệ sinh học

Không có ví dụ nào minh họa tốt hơn sự thay đổi lịch sử này hơn là sự trỗi dậy của các công ty công nghệ sinh học Trung Quốc cụ thể, những công ty hiện không chỉ sao chép thành công của phương Tây mà thực sự đứng ở đỉnh cao của công nghệ y tế toàn cầu và thiết lập các tiêu chuẩn.

Câu chuyện của Akeso và đột phá ivonescimab

Công ty Akeso, được thành lập năm 2012, là một ví dụ điển hình cho thực tế mới này. Nó được thành lập bởi Michelle Xia, một nhà khoa học là sản phẩm hoàn hảo của hệ thống phương Tây, nhưng đã quyết định mang kiến thức của mình trở về quê hương. Sau khi học hóa sinh tại Quảng Châu, lấy bằng tiến sĩ ở Anh, nghiên cứu ung thư tại Kentucky và giữ các vị trí lãnh đạo tại Bayer ở California và Pfizer, bà trở về Trung Quốc.

Với số vốn khởi nghiệp dưới 3 triệu đô la và một văn phòng khiêm tốn tại Zhongshan, bà bắt đầu một công ty mà ngày nay đang thách thức các nền tảng của ngành ung

thư học phương Tây. Sản phẩm chủ lực của Akeso là ivonescimab, một kháng thể đơn dòng kép đột phá. Không giống như các liệu pháp truyền thống nhắm vào một mục tiêu duy nhất, loại thuốc này được thiết kế để thực hiện hai nhiệm vụ cùng lúc: chặn protein PD-1 (mà khối u sử dụng để vô hiệu hóa hệ miễn dịch) và ức chế VEGF (cắt đứt nguồn cung cấp máu cho khối u). Năm 2022, công ty Mỹ Summit Therapeutics đã trả 500 triệu đô la tiền mặt cho quyền bán loại thuốc này ở mọi nơi ngoài Trung Quốc.

Kết quả sau đó là một cú sốc đối với ngành công nghiệp phương Tây. Tại một hội nghị lớn về ung thư phổi, Akeso đã so sánh ivonescimab trực tiếp với Keytruda của Merck, tiêu chuẩn vàng hiện tại trong chăm sóc sức khỏe. Loại thuốc Trung Quốc này mang lại cho bệnh nhân nhiều tháng hơn đáng kể mà không bị ung thư tái phát. Sau đó, tại hội nghị ung thư lớn nhất thế giới (ASCO), cùng loại thuốc này đã vượt qua một liệu pháp miễn dịch đối thủ về tiêu chí tối thượng: tỷ lệ sống sót tổng thể, **với ít hơn 34 phần trăm số ca tử vong**. Chi tiết mỉa mai và giàu ý nghĩa ở đây là ivonescimab vẫn chưa được phê duyệt tại Hoa Kỳ. Thử nghiệm toàn cầu vẫn chưa đưa ra các con số về tỷ lệ sống sót mà một cơ quan quản lý phương Tây yêu cầu, minh họa bản chất chậm chạp, quan liêu của FDA. Tuy nhiên, Summit đã trả 500 triệu đô la cho một loại thuốc mà họ chưa thể bán cho bất kỳ bệnh nhân Mỹ nào, đơn giản vì họ cần thời gian và sự đổi mới đã được chứng minh mà phòng thí nghiệm Trung Quốc đã cung cấp.

Thực tế tài chính và vai trò của AI trong danh mục đầu tư Trung Quốc

Khi đọc các thông cáo báo chí về các thỏa thuận này, các con số có vẻ astronomical (khổng lồ). Năm ngoái, các phòng thí nghiệm Trung Quốc đã ký 157 thỏa thuận cấp phép, với tổng giá trị công bố là 135,7 tỷ đô la. Tuy nhiên, một cái nhìn phê phán về cấu trúc tài chính của các thỏa thuận này tiết lộ một thực tế phức tạp hơn. Trong tổng số đó, chỉ một phần nhỏ (khoảng 7 tỷ đô la) thực sự được thanh toán bằng tiền mặt. Phần còn lại nằm trong các hợp đồng dưới dạng '**cột mốc**': tiền chỉ được trả khi thuốc vượt qua thử nghiệm tiếp theo, hoặc khi một cơ quan quản lý nói 'có'.

Lý do các công ty Trung Quốc đồng ý với các cấu trúc này là vì họ chịu áp lực giá rất lớn trong nước. Khi một phòng thí nghiệm Trung Quốc muốn thuốc của mình được bảo hiểm bởi hệ thống bảo hiểm nhà nước, chính phủ đàm phán quyết liệt về giá. Trong vòng đàm phán gần nhất, các công ty lọt vào danh sách đã nhượng bộ trung bình 63 phần trăm so với mức giá ban đầu họ yêu cầu. Bạn có thể phát minh ra loại thuốc ung thư tốt nhất thế giới tại Thượng Hải, và vẫn thua lỗ khi bán nó ở Trung Quốc do hệ thống mua sắm dựa trên khối lượng này.



Do đó, nhiều phòng thí nghiệm hiện đang cấp phép sớm công việc của họ cho các đối tác phương Tây để tồn tại và tài trợ cho R&D của họ. Hơn nữa, sự đổi mới này được tăng tốc bởi sự tích hợp công nghệ vô song. Các công ty tại Thượng Hải và Tô Châu sử dụng các 'thư viện siêu nghìn tỷ phân tử' được điều khiển bởi AI. Các bộ sưu tập khổng lồ các kháng thể phân tử, nanobody và peptide này cho phép họ xác định các mục tiêu trong vài tuần, trong khi các phòng thí nghiệm phương Tây mất nhiều năm. Kết hợp với một quần thể bệnh nhân đa dạng di truyền khổng lồ có thể được tuyển dụng nhanh chóng cho các thử nghiệm lâm sàng, Trung Quốc đã tạo ra một lợi thế về tốc độ mà phương Tây không thể dễ dàng bắt kịp.

Hàm ý địa chính trị và tương lai của chăm sóc sức khỏe

Những thay đổi kinh tế và khoa học này có những hậu quả địa chính trị sâu sắc vượt xa bảng cân đối kế toán của một công ty dược phẩm. Chăm sóc sức khỏe đã trở thành an ninh quốc gia, và các sự phụ thuộc hiện tại tạo thành một điểm yếu mà phương Tây hầu như không dám thừa nhận. Cách phương Tây phản ứng dao động giữa chủ nghĩa bảo hộ kém hiệu quả và sự công nhận chậm chạp, bắt buộc đối với thực tế mới.

Tầm nhìn chiến lược của Bắc Kinh: Sinh học là công nghệ cốt lõi độc lập

Nhà nước Trung Quốc đã học được những bài học từ quá khứ. Xe điện và tấm pin năng lượng mặt trời từng nằm trong danh sách tụt hậu, nhưng thông qua đầu tư nhà nước có mục tiêu, mở rộng quy mô và đồng hóa công nghệ, Trung Quốc hiện là lãnh đạo thế giới trong các lĩnh vực này. Sinh học và công nghệ sinh học hiện

đứng đầu kế hoạch 5 năm chạy đến năm 2030. Đây là công nghệ duy nhất mà nhà nước Trung Quốc đã chỉ định hai lần: vừa là 'công nghệ cốt lõi' (thiết yếu cho an ninh hiện tại) vừa là 'ngành công nghiệp tương lai' (thiết yếu cho sự thống trị



Trọng tâm chuyển từ khám phá khoa học

thuần túy sang năng lực sản xuất vật lý. Khoa học có thể được cấp phép, nhưng cơ sở sản xuất thì không. Do đó, tiền nhà nước đổ vào ồ ạt các lò phản ứng sinh học, các nhà máy thí điểm và các cơ sở sản xuất quy mô lớn nằm ngay dưới các phòng thí nghiệm. Hơn hai mươi tỉnh đã thêm ngân sách và công viên công nghệ riêng của họ vào kế hoạch quốc gia này, tạo ra một hệ sinh thái phi tập trung nhưng được phối hợp. Hơn nữa, Bắc Kinh đang làm việc có hệ thống để loại bỏ sự phụ thuộc vào vốn phương Tây.

Chính phủ gần đây đã mở một hệ thống bảo hiểm bổ sung thứ hai. Điều này cho phép một phòng thí nghiệm Trung Quốc cuối cùng có thể đặt giá thực tế, phù hợp với thị trường cho bệnh nhân Trung Quốc đối với các liệu pháp tiên tiến, mà không bị các nhà đàm phán nhà nước ép giá ngay lập tức. Điều này hệ thống hóa việc tháo dỡ mọi lý do khiến một công ty như Akeso phải bán phân tử tiếp theo của họ với giá rẻ cho phương Tây. Một khi công việc đó hoàn tất, phương Tây sẽ ngừng là khách hàng giữ cho các phòng thí nghiệm Trung Quốc tồn tại và trở thành một thị trường mà Trung Quốc bán hàng, với mức giá do Trung Quốc chọn.

Phạm vi hạn chế của luật pháp bảo hộ và thực tế 'hai tầng'

Ở phương Tây, người ta bắt đầu nhận ra điều này, nhưng các phản ứng thường không đầy đủ hoặc giả đạo đức. Vào tháng 12 năm 2025, Quốc hội Hoa Kỳ đã thông qua Đạo luật BIOSECURE, nhằm cắt đứt nguồn tiền công cộng của Mỹ cho một số công ty công nghệ sinh học Trung Quốc (như tổ chức nghiên cứu hợp đồng WuXi AppTec). Luật hạn chế các hợp đồng và trợ cấp liên bang với các thực thể cụ thể này. Tuy nhiên, luật không nói gì về một công ty Mỹ cấp phép một phân tử Trung Quốc thông qua một bên trung gian hoặc công ty con của chính họ. **Họ đã khóa cửa sau, nhưng để cửa trước mở toang.** Kể từ khi luật được thông qua, các thỏa thuận chỉ còn lớn hơn.

Đó là kịch chính trị không giải quyết được sự phụ thuộc cơ bản, tương tự như niềm tin ngây thơ của Châu Âu vào độc lập năng lượng trước khi khủng hoảng Ukraine bùng nổ. **Châu Âu từng sản xuất hơn 80 phần trăm các nguyên liệu được phẩm hoạt tính (APIs) của thế giới theo giá trị; ngày nay con số đó chỉ còn khoảng 30 phần trăm, trong khi Trung Quốc cung cấp 35 phần trăm.** Pháp đang cố gắng đưa sản xuất các loại thuốc cơ bản như paracetamol trở lại, nhưng việc sản xuất bột đó ở Pháp tốn kém hơn 60 phần trăm so với mua từ Châu Á. Khoảng cách kinh tế đó không thể được lấp đầy bằng luật pháp.

Động lực này tạo ra một hệ thống chăm sóc sức khỏe toàn cầu 'hai tầng' phi đạo đức. Một liệu pháp tế bào hoặc kháng thể tiên tiến có giá 475.000 đô la đối với bệnh nhân Mỹ hoặc Châu Âu, có thể chỉ có giá 140.000 đô la tại Trung Quốc. Đó là cùng một khoa học, thường được phát triển trong một phòng thí nghiệm Trung Quốc. Nhưng cơ quan quản lý phương Tây chờ đợi các thử nghiệm chậm chạp, tốn kém trên cơ thể người phương Tây trước khi nói 'có', và mô hình kinh doanh phương Tây thêm vào đó một biên lợi nhuận khổng lồ để làm hài lòng các cổ đông. Do đó, bệnh nhân Trung Quốc đôi khi được tiếp cận các liệu pháp mới nhất sớm hơn nhiều năm so với bệnh nhân ở quốc gia cuối cùng bán loại thuốc đó với giá cắt cổ.

Kết luận: Một trật tự thế giới mới vì lợi ích của bệnh nhân

Sự trỗi dậy của ngành công nghiệp dược phẩm Trung Quốc là một trong những phát triển địa chính trị và khoa học quan trọng nhất của thế kỷ 21. Đó là một câu chuyện vượt xa sự cạnh tranh kinh tế đơn thuần; nó liên quan đến quyền tiếp cận cơ bản vào sức khỏe con người và việc phá vỡ các độc quyền phương Tây.

Động lực hiện tại phơi bày những điểm yếu và khiếm khuyết đạo đức của mô hình dược phẩm phương Tây. Miễn là Trung Quốc vẫn cần vốn và tiếp cận thị trường phương Tây, sự bất bình đẳng này có thể chấp nhận được đối với phương Tây. Nhưng điều đó đang thay đổi. Trung Quốc đang xây dựng năng lực sản xuất, cấu trúc tài chính và thị trường nội địa của riêng mình. Sự phát triển này cuối cùng sẽ mang lại lợi ích cho toàn thế giới.

Cạnh tranh phá vỡ độc quyền. Đổi mới Trung Quốc buộc các công ty phương Tây phải hiệu quả hơn và cuối cùng sẽ dẫn đến nguồn cung lớn hơn các loại thuốc chất lượng cao, giá cả phải chăng. Thay vì sợ hãi sự trỗi dậy này hoặc cố gắng ngăn chặn nó bằng chủ nghĩa bảo hộ kém hiệu quả, thế giới nên đặt cược vào sự hợp tác công bằng, tôn trọng lẫn nhau. Khoa học không có biên giới, và bệnh

nhân hưởng lợi từ một đợt phá tại Zhongshan hoặc Thượng Hải xứng đáng nhận được sự chăm sóc và tôn trọng ngang bằng với bệnh nhân ở Brussels hoặc New York. **Cuộc cách mạng thầm lặng trong ngành dược đã bắt đầu, và nó sẽ viết lại vĩnh viễn bản đồ chăm sóc sức khỏe toàn cầu.**